

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số: 64 /2024/HSST
Ngày 08/7/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Quang Dũng

-Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Minh

Ông Nguyễn Viết Xứng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trương Văn Phương, Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2024/QĐ – HSST ngày 26 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Thanh T** (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác);
Sinh năm: 1997; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Bến Tre; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Nam Đô, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: Ấp Nam Đô, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Hùng (đã chết) và bà Nguyễn Thị Loan (không rõ năm sinh); Có 01 em ruột sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06 tháng 11 năm 2023 cho đến nay.

Có mặt

Bị hại:* **Võ Văn Một, sinh năm 1985 (Đã chết)

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: **Ông Võ Văn Diệp**, sinh năm 1983 (Anh ruột của Võ Văn Một)

Trú tại: khu phố Phước An, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Vắng mặt

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. **Bà Lê Yến Nhi**, sinh năm 1993

Trú tại: ấp Suối Đồi, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

Vắng mặt

2. **Ông Chương Văn Năm**, sinh năm 1987

Trú tại: ấp 5, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt

3. **Bà Chương Thị Trọng**, sinh năm 1985

Trú tại: ấp 2, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 09 tháng 9 năm 2017, Nguyễn Văn Thanh T điều khiển xe mô tô không rõ biển kiểm soát (BKS) không có giấy phép lái xe theo quy định, chở Võ Văn Một đi từ thị xã Bình Long đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước thăm người thân, sau đó T, Một ghé vào quán gần bệnh viện uống bia cùng Hiền và một số người (không rõ nhân thân). Khoảng 19 giờ cùng ngày T, điều khiển xe mô tô chở Một đến nhà Chương Văn Năm tại ấp 5, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú để chơi. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T nổ máy xe mô tô trên đi về nhưng xe không nổ máy nên T để xe lại nhà Năm, rồi lấy xe mô tô BKS 93N3 – 2064 của Năm chở Một đi về, khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 14 (QL14) thuộc ấp 4, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (hướng từ huyện Bù Đăng đi thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước), T điều khiển xe mô tô chuyển hướng đi sang bên trái đường theo hướng lưu thông, khi đi sang phần đường dành cho xe ô tô đi ngược chiều thì xảy ra va chạm với xe mô tô BKS 93M1 – 219.50 do Lê Khắc Nhâm điều khiển chở Lê Yến Nhi đang lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả, T và Một bị thương nặng, được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước. Đến ngày 10 tháng 9 năm 2017, do thương tích nặng, Một đã tử vong, còn Nhâm và Nhi bị thương tích nhẹ. Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú đã phối

hợp với các lực lượng chức năng khám nghiệm hiện trường, xác định nguyên nhân xảy ra tai nạn.

Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 22 giờ 00 phút ngày 09 tháng 9 năm 2017, xác định:

- Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường QL14, thuộc ấp 4, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Đoạn đường trên là đường đôi, có vạch sơn đôi màu vàng chia đường ra hai phần, phần đường xảy ra tai nạn là phần đường bên phải theo hướng Đồng Xoài đi Bù Đăng. Mặt đường rộng 18 mét, mặt đường bê tông nhựa, đường bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất.

- Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị T nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Vết cày 1 đánh số (1); Vết cày 2 đánh số (2); Xe mô tô BKS 93M1 – 219.50 đánh số (3); Xe mô tô BKS 93N3 – 2064 đánh số (4); Vết máu 1 đánh số (5); Vết máu 2 đánh số (6).

- Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Chọn trụ điện số 50 nằm trong lề đất bên phải theo hướng Đồng Xoài đi Bù Đăng làm vật chuẩn; Chọn mép đường bên phải theo hướng Đồng Xoài đi Bù Đăng làm lề chuẩn; Thống nhất đơn vị đo cho toàn bộ hiện trường của vụ tai nạn là mét.

- Mô tả theo số thứ tự vị T nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- + Số (1) nằm trong phần đường dành cho ô tô con chạy chéo ra ngoài phần đường dành cho xe tải và xe khách trên 30 chỗ ngồi có chiều dài là 10,9 mét; Đo từ đầu vết cày (1) vào lề chuẩn là 6 mét; Đo từ cuối vết cày (1) vào lề chuẩn là 3,3mét; Đo từ đầu vết cày (1) đến đầu vết cày (2) là 4,4mét; Đo từ đầu vết cày (1) vào trụ điện số 50 là 12,8mét.

- + Số (2) nằm trong phần đường dành cho xe ô tô con, chạy chéo ra phần đường dành cho xe ô tô tải và xe khách trên 30 chỗ ngồi, có chiều dài là 6,4mét; Đo từ đầu vết cày (2) vào lề chuẩn là 6,1mét; Đo từ cuối vết cày (2) vào lề chuẩn là 4,5mét; Đo từ đầu vết cày (2) đến đầu vết cày (1) là 4,4mét; Đo từ đầu vết cày (2) vào trụ điện số 50 là 10,52mét.

- + Số (3) nằm trong phần đường dành cho xe ô tô tải và xe khách trên 30 chỗ ngồi, đầu xe quay về hướng đi Đồng Xoài, đuôi xe quay về hướng đi Bù Đăng; Đo từ tâm trục bánh xe trước (3) vào lề chuẩn là 3,9mét; Đo từ tâm trục bánh sau (3) vào lề chuẩn là 4,5mét; Đo từ tâm trục bánh sau (3) đến tâm vết máu (5) là 2,1mét; Đo từ tâm trục bánh trước (3) vào trụ điện số 50 là 8,1mét.

+ Số (4) nằm trong phần đường dành cho xe ô tô tải và xe khách trên 30 chỗ ngồi, đầu xe quay về phía lề đường bên phải theo hướng Đồng Xoài đi Bù Đăng, đuôi xe quay ra đường; Đo từ tâm trục bánh trước (4) vào lề chuẩn là 2,3mét; Đo từ tâm trục bánh sau (4) vào lề chuẩn là 3,3mét; Đo từ tâm trục bánh trước (4) vào tâm vết máu (5) là 1,7mét; Đo từ tâm trục bánh trước (4) vào tâm vết máu (6) là 6,9mét.

+ Số (5) nằm trong phần đường dành cho xe ô tô tải và xe khách trên 30 chỗ ngồi, có chiều dài là 1,2mét, chiều rộng là 0,15mét; Đo từ tâm vết máu (5) vào lề chuẩn là 5,1mét; Đo từ tâm vết máu (5) vào tâm trục bánh xe trước (3) là 1,7mét; Đo từ tâm vết máu (5) đến tâm trục bánh trước (4) là 3,1mét; Đo từ tâm vết máu (5) đến tâm vết máu (6) là 7,9mét.

+ Số (6) nằm trong lề đường đất có chiều dài là 0,93mét, chiều rộng là 0,3mét; Đo từ tâm vết máu (6) vào lề chuẩn là 1,6mét; Đo từ tâm vết máu (6) vào tâm trục bánh trước (4) là 6,9mét; Đo từ tâm vết máu (6) đến tâm vết máu (5) là 7,9mét.

+ Trụ điện số 50: Đo từ trụ điện số 50 đến đầu vết cày (1) là 12,8mét; Đo từ trụ điện số 50 đến đầu vết cày (2) là 10,52mét; Đo từ trụ điện số 50 đến trục trước bánh xe (3) là 8,1mét.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô BKS 93N3 - 2064; 01 xe mô tô BKS 93M1 – 219.50.

Kết luận giám định số 335 ngày 11 tháng 9 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Võ Văn Một, sinh năm 1985 bị ngoại lực tác động gây chấn thương vỡ xương sọ, giáp não xuất huyết dẫn đến tử vong.

Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn (Ethanol) của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước ngày 10 tháng 9 năm 2017 đối với Nguyễn Văn Thanh T là 93.8mg/dl.

Cáo trạng số 67/CT-VKSĐP ngày 31 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Văn Thanh T về tội “Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Đối với Chương Văn Năm, quá trình điều tra xác định không biết T lấy xe mô tô BKS 93N3 - 2064 để chở Võ Văn Một, gây tai nạn giao thông làm Một tử vong nên không đề cập xử lý trong vụ án.

Đối với người đại diện theo pháp luật của Võ Văn Một, quá trình điều tra xác định bố, mẹ ruột của Một đã chết; một số anh, chị, em hiện nay không rõ đang ở đâu, hiện tại chỉ xác định được người đại diện theo pháp luật của Một là Võ Văn Điệp (anh ruột).

Đối với thương tích của Lê Khắc Nhâm, quá trình điều tra xác định vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 09 tháng 9 năm 2017 thì Nhâm bị thương tích nhẹ. Đến ngày 02 tháng 11 năm 2017, Nhâm tiếp tục bị tai nạn giao thông dẫn đến chấn thương sọ não không thể hồi phục (khuyết tật nặng, dạng T tuệ), hiện không thể xác định được tỷ lệ % tổn thương cơ thể vụ tai nạn do T gây ra, đồng thời mẹ ruột của Nhâm là bà Trần Thị Thắm (đang trực tiếp nuôi dưỡng Nhâm) có đơn xin từ chối tham gia tố tụng trong vụ án, không yêu cầu vấn đề dân sự nên không đề cập xử lý trong vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn Thanh T chưa bồi thường cho gia đình bị hại. Đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê Khắc Nhâm, Lê Yến Nhi không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại phiên tòa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Thanh T như số 67/CT-VKSĐP ngày 31 tháng 5 năm 2024.

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

Về hình phạt:

Đề nghị áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 202; điểm s khoản 1 Điều 51, của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, các Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thanh T mức án tù 03 (ba) 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

Bị cáo không có nghề nghiệp liên quan đến điều khiển phương tiện giao thông đường bộ nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, các điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả cho Bà Chương Thị Trọng 01 xe mô tô BKS 93N3 - 2064; trả cho Lê Thị Yến Nhi 01 xe mô tô BKS 93M1 – 219.50.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

- Bị cáo Nguyễn Văn Thanh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Vì vậy, hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai, nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 09 tháng 9 năm 2017 của Công an huyện Đồng Phú, Kết luận giám định số 335 ngày 11 tháng 9 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn (Ethanol) của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước ngày 10 tháng 9 năm 2017, phù hợp với lời khai của người đại diện theo pháp luật của bị hại và những người tham gia tố tụng khác về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với Bản kết luận điều tra số 64/KL.ĐT – ĐTTH ngày 08 tháng 5 năm 2024 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú và nội dung Cáo trạng số 67/CT-VKSĐP ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 09 tháng 9 năm 2017, Nguyễn Văn Thanh T điều khiển xe mô tô BKS 93N3 - 2064 khi trong máu có nồng độ cồn là 93.8mg/dl, không có giấy phép lái xe theo quy định chở Võ Văn Một đi đến đoạn đường Quốc lộ 14, thuộc ấp 4, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước từ hướng huyện Bù Đăng đi thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, chuyển hướng đi sang bên trái đường theo hướng lưu thông dành cho xe ô tô đi ngược chiều thì xảy ra va chạm với xe mô tô BKS 93M1 – 219.50 do Lê Khắc Nhâm điều khiển chở Lê Yến Nhi đang lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả, T và Một bị thương nặng, được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước, đến ngày 10 tháng 9 năm 2017 do thương tích nặng,

Một đã tử vong, còn Nhâm và Nhi bị thương tích nhẹ. Hành vi mà bị cáo bị cáo Nguyễn Văn Thanh T đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” được quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được việc điều khiển xe ô tô khi lưu thông phải tuân thủ các quy định về điều khiển phương tiện giao thông, với ý thức, thái độ chủ quan, do tự tin, cầu thả, bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô khi chưa có Giấy phép lái xe, đi không đúng phần đường quy định, gây tai nạn làm Võ Văn Một tử vong. Xuất phát từ việc thiếu ý thức chấp hành quy định của pháp luật trong lĩnh vực tham gia điều khiển phương tiện giao thông đường bộ nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như trên.

Vì vậy, Cáo trạng số 67/CT-VKSĐP ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Văn Thanh T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” được quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có trình độ học vấn thấp (5/12), không am hiểu pháp luật. Đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 sẽ áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tang nặng trách nhiệm hình sự.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[4] Căn cứ quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tính răn đe, giáo dục.

[5] Các hành vi khác:

Đối với Chương Văn Năm, xác định không biết T lấy xe mô tô BKS 93N3 - 2064 để chở Võ Văn Một, gây tai nạn giao thông làm Một tử vong nên không xử lý.

Đối với thương tích của Lê Khắc Nhâm, xác định vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 09 tháng 9 năm 2017, Nhâm bị thương tích nhẹ. Đến ngày 02 tháng 11 năm 2017, Nhâm tiếp tục bị tai nạn giao thông dẫn đến chấn thương sọ não không thể hồi phục (khuyết tật nặng, dạng T tuệ), không xác định được tỷ lệ % tổn thương cơ thể vụ tai nạn do T gây ra nên không xử lý.

[6] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 xe mô tô BKS 93N3 – 2064 và 01 xe mô tô BKS 93M1 – 219.50 là tài sản thuộc quyền sở hữu của Lê Khắc Nhâm, Lê Thị Yến Nhi, Chương Thị Trọng, áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, các điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho Lê Khắc Nhâm, Lê Thị Yến Nhi, Chương Thị Trọng

[7]Trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[8]Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo, hướng xử lý vật chứng; bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt như trên là có cơ sở và được xem xét khi quyết định.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thanh T 03 (ba) năm (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, các điểm a,b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại cho Lê Khắc Nhâm và Lê Thị Yến Nhi 01 xe mô tô BKS 93M1 – 219.50, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, màu sơn xanh đen, số máy G3D4E2264840, số khung RLCUG0610GY251938.

Tuyên trả lại cho Chương Thị Trọng 01 xe mô tô BKS 93N3 – 2064, số loại WAVE S (D) , màu sơn đỏ - xám - đen, số máy JC43E-1278655, số khung RLHJC431XAY059888.

4. Trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn Thanh T phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- THADS huyện Đồng Phú;
- CA huyện Đồng Phú (03 bản);
- Phòng P27 Công an Bình Phước
- TT Lý lịch tư pháp – Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Quang Dũng

